

# Bài thöông khou Đức Giêsu Kitô

Theo Thánh Gioan

Gm. Nguyễn Văn Hòa



NK: Sự thương khó Đức Giê-su Ki-tô Chúa chúng ta theo Thánh Gio-an.



Khi ấy Chúa Giê-su cùng các môn đệ sang bên kia suối Cê-dron ở đấy có một khu



vườn Người vào đó với các môn đệ. Giu-đa tên phản bội đã biết rõ nơi ấy



vì Chúa Giê-su thường đưa các môn đệ tới đó hội họp. Vậy Giu-đa dẫn đội binh và lính



gác do các thương tể và biệt phái cấp cho chúng đến đấy mang theo đèn đuốc và vũ khí



Chúa Giê-su đã biết trước mọi việc sẽ xảy đến Người tiến ra và hỏi chúng rằng:



GS: "Các ngươi tìm ai?". NK: Chúng thưa rằng: TN: "Tìm Giê-su Na-gia-rét".

NK:



NK: Người bảo chúng rằng: GS: "Chính là Ta đây". Giu-đa tên phản bội cũng đứng đấy



với chúng. Người vừa nói: Chính là Ta đây, thì chúng lùi lại và ngã xuống đất. Người lại



hỏi chúng một lần nữa rằng: GS: "Các ngươi tìm ai?". NK: Chúng thưa rằng:

NK:

GS:



TN: "Tìm Giê-su Na-gia-rét". Người liền đáp lại rằng: "Ta đã bảo các ngươi rằng:



Chính là Ta đây. Vậy nếu các ngươi tìm Ta thì hãy để những người này đi".



NK: Như thế là trọn lời đã nói: trong những kẻ Cha đã ủy cho con, con không làm mất người nào.



Bấy giờ, Si-mon Phê-rô sẵn thanh gươm liền rút ra đánh tên đầy tớ vị thương tế, và chém đứt



một bên tai phải. Đây tớ ấy tên là Man-cô. Nhưng Chúa Giê-su bảo Phê-rô rằng:



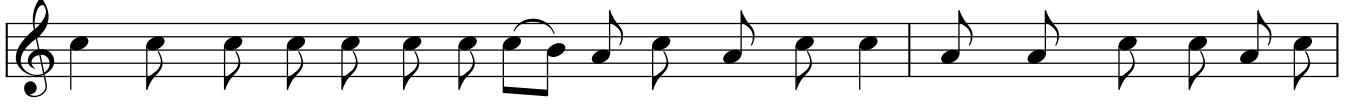
GS: "Hãy xỏ gươm vào vỏ Ta không uống chén Cha Ta đã ban cho Ta sao?".



NK: Bấy giờ, đội binh viên quan chức và lính gác của người Do Thái bắt trói Người.



Và trước hết điệu Người đến nhà An-na, vì ông này là nhạc phụ ông Cai-pha làm thương tế năm



ấy. Chính Cai-pha đã giúp ý kiến này cho người Do Thái. Một người chết cho cả dân



được nhờ. Nhưng Si-mon Phê-rô và môn đệ khác vẫn theo Chúa Giê-su.



Môn đệ này quen biết vị thương tế, nên cùng với Chúa Giê-su và trong sân vị thương tế.



Còn Phê-rô thì ở lại gần cửa. Môn đệ khác vì quen biết vị thương tế Nôn-ra nói



với đứa giữ cửa và dẫn Phê-rô vào. Đứa tớ gái giữ cửa liền bảo Phê-rô rằng:



NK:

TN: "Chính ông, ông có phải là môn đệ người này không?". Phê-rô đáp rằng:



NK:

TN: "Không phải đâu". Bọn đầy tớ và lính gác đã nhóm một đống lửa, họ đứng đấy mà



sưởi vì trời lạnh. Phê - rô cũng ở đây sưởi với họ, vị thương tế hỏi Chúa Giê - su về các



môn đệ và giáo lý của Người. Người đáp rằng: "Tôi đã giảng công khai cho mọi



người. Tôi đã luôn luôn giảng trong các hội quán và đền thờ nơi mọi người Do Thái họp



nhau. Tôi không nói gì bí mật cả sao lại hỏi tôi? Hãy hỏi những kẻ nghe tôi nói,



họ biết tôi nói những gì. Nghe nói thế, một tên lính gác đứng ở đó vả Người một



cái nói rằng: "Người dám trả lời vị thương tế như vậy sao?". Người liền



đáp lại rằng: "Nếu tôi nói sai thì hãy tỏ ra sai ở chỗ nào, nếu tôi nói phải



thì sao lại đánh tôi?". Bấy giờ An-na để Người bị trói mà dẫn tới thương tế Cai-phà. Phê



- rô vẫn ở đây sưởi. Có người hỏi Phê - rô rằng: "Cả ông nữa, có phải ông cũng là môn



đệ Giê - su?". Phê - rô chối rằng: "Không phải đâu". Một tên đầy tớ vị thương tế



có họ với người đầy tớ bị Phê - rô chém đứt tai, bảo Phê - rô rằng:



TN: "Tôi đã chẳng thấy ông ở trong vườn với ông ấy sao?". Một lần nữa Phê - rô lại chối



và tức thì gà liền gáy. Bấy giờ họ điệu Người từ nhà Cai - pha đến công đường.



Trời đã sáng, người Do Thái không vào công đường vì sợ nhơ bẩn và không thể ăn



mừng lê Vuột Qua được. Vậy Phi - la - tô phải ra ngoài đón họ và hỏi rằng:



TN: "Các ngươi tố cáo người này vì tội chi?". Chúng đáp lại rằng: "Nếu nó

NK:



chẳng phải là tên gian phi, thì chúng tôi chẳng nộp cho Ngài". Phi - la - tô bảo chúng rằng:

NK:



TN: "Các ngươi hãy đem đi mà xử theo hiến pháp của các ngươi". Dân Do Thái đáp lại rằng:

NK:



CD: "Chúng tôi không có phép lên án xử tử ai". Như thế là ứng nghiệm lời Chúa Giê



- su đã nói, Người sẽ phải chết cách nào. Phi - la - tô liền vào trong công đường, gọi

TN:



Chúa Giê - su và hỏi Người rằng: "Ông có phải là Vua dân Do Thái không?".

GS:



NK: Chúa Giê - su đáp rằng: "Tự ý quan nói điều ấy, hay là quan đã nghe ai nói về tôi?".

TN:



NK: Phi - la - tô trả lời rằng: "Tôi có phải là người Do Thái đâu. Nhưng người trong nước ông và

NK:



các vị thượng tế đã nộp ông cho tôi, ông đã làm chi?". Chúa Giê - su đáp rằng:



GS: Nước tôi chẳng thuộc về thế gian này, giả như Nước Tôi thuộc về thế gian này, thì  
quân đội của tôi đã chiến đấu, để tôi thoát khỏi tay người Do Thái, nhưng không, Nước



Tôi không thuộc về thế gian này. Bấy giờ, Phi-la-tô hỏi Người rằng: "Ông là Vua sao?".



NK: Chúa Giê-su đáp lại rằng: "Phải, Tôi là Vua, vì thế Tôi đã sinh ra, và đã



xuống thế gian là để làm chứng cho sự thật, ai hâm mộ sự thật thì nghe Tôi".



NK: Phi-la-tô hỏi lại rằng: "Sự thật là chi?". Nói thế rồi, Phi-la-tô lại ra bão dân Do



Thái rằng: "Ta không thấy người này có điều gì đáng lên án, nhưng trong dịp



lễ Vượt Qua, vẫn có lẽ tha một người, vậy các ngươi có muốn ta tha Vua dân Do Thái cho



các ngươi không?". Bấy giờ chúng kêu lên rằng: "Không, nhưng xin tha Ba-ra-ba".



NK: Ba-ra-ba là một tên trộm cướp. Phi-la-tô lại truyền điệp Chúa Giê-su đến và cho hành



hạ Người. Bọn lính bện một vòng gai đặt trên đầu Người, và khoác cho Người



một áo đỏ, chúng đến gần Người nói rằng: "Tâu Vua Do Thái". Rồi chúng vả mặt Người.

TN:

Phi -la -tô trở lại, và bảo dân rằng: "Các ngươi hãy coi, ta dẫn người này ra ngoài để

các ngươi biết, ta không thấy nơi người này một lý do nào để lên án.

TK: Vậy Chúa Giê-su đi ra, đầu còn đội vòng gai, và mình còn khoác áo đỏ. Phi -la-

NK:

tô bảo rằng: "Này là Người". Các thượng tể và lính gác thấy Người, liền kêu lên rằng:

NK:

CD: "Hãy đóng đinh vào Thập Giá, hãy đóng đinh vào Thập Giá". Phi -la -tô bảo chúng rằng:

TN: "Các ngươi đem đi mà đóng đinh. Còn ta, ta không thấy người này có tội gì mà lên án".

CD:

NK: Dân Do Thái trả lời rằng: "Chúng tôi có luật và cứ theo luật ấy thì nó phải chết, vì

NK:

nó đã tự xưng là Con Thiên Chúa". Nghe vậy Phi - la -tô càng thêm sợ hãi. Ông lại

TN:

NK:

vào công đường hỏi Chúa Giê-su rằng: "Quê ông ở đâu?". Nhưng Chúa Giê-su không đáp

TN:

lại lời nào. Bấy giờ Phi -la -tô bảo Người rằng: "Ông không trả lời cho tôi hay sao? Ông

không biết tôi có quyền tha và cũng có quyền đóng đinh ông trên Thập Giá?"

GS:

NK: Chúa Giê-su đáp lại rằng: "Nếu từ trên chabilidad ban cho ông thì ông chẳng có quyền gì đối với



Tôi, vì thế kẻ nộp Tôi cho ông thì nặng tội hơn ông". Từ đó Phi - la - tô tìm cách



để tha Chúa Giê-su nhưng dân Do Thái lại kêu lên rằng: "Nếu ông tha nó, thì ông không



phải là kẻ nghĩa thiệt của Hoàng Đế. Ai tự xưng là Vua, tức là kẻ thù của Vua".



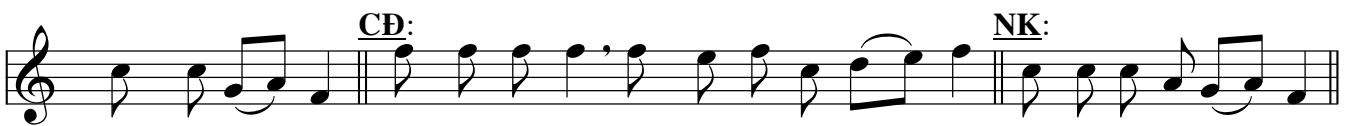
NK: Nghe lời ấy, Phi - la - tô truyền đưa Chúa Giê-su ra ngoài. Ông ngồi trên tòa cao gọi là



Li - thos - tro-tos, tiếng Do Thái gọi là Gab - ba - ta. Hôm đó là ngày áp lề Vượt Qua. Vào



khoảng mười hai giờ trưa, Phi - la - tô bảo dân Do Thái rằng: "Đây là Vua các ngươi".



NK: Chúng đáp lại rằng: "Đem đi, đem đi, đóng định nó vào Thập Giá". Phi - la - tô trả lời rằng:



TN: "Giết Vua các ngươi sao?". Các thượng tế đáp lại rằng: "Chúng tôi chỉ có một Hoàng Đế là



Cê - sa - rê". Rồi Phi - la - tô trao Người cho chúng đem đi đóng định. Chúng điệu Người



đi, Người phải vác lấy thập giá, tiến về một nơi gọi là Núi Sọ tiếng Do Thái gọi là



Gol - gô - tha. Ở đó, chúng đóng định Người trên thập giá cùng với hai người



khác, mỗi người một bên. Chúa Giê-su ở giữa. Phi - la - tô thảo một bản án, và truyền đóng



trên thập giá, bản án ấy ghi rằng: Giê - su Na - gia - rét, Vua dân Do Thái. Có nhiều



người Do Thái đọc bản án ấy, vì nơi Chúa Giê - su bị đóng đinh ở gần thành.



bản án ấy lại được viết bằng tiếng Hi bá, tiếng La Tinh và tiếng Hy Lạp.



Vậy các thượng tế Do Thái đến thưa Phi - la - tô rằng: "Xin đừng viết: Vua dân



Do Thái, nhưng nên viết: người này đã xưng mình là Vua Do Thái". Phi - la - tô đáp



lại rằng: "Điều ta đã viết là viết". Đóng đinh Chúa Giê - su rồi,



chúng lấy áo Người chia làm bốn phần, mỗi người một phần. Chúng lấy cả áo lót,



nhưng áo lót không có đường may, và là tấm nguyên từ trên xuống dưới.



Chúng liền bao nhau rằng: "Đừng xé ra, nhưng đem rút thăm xem ai được".



NK: Như thế, là trọn lời Kinh Thánh rằng: "Chúng đã chia nhau áo, và rút thăm áo lót.



Và quân lính đã làm như vậy. Đứng gần thập giá Chúa Giê-su, thì có Mẹ Người, bà Ma-ri



- a Clê - o - pha là chị em với Mẹ Người, và Ma - ri - a Ma - đa - le - na. Thấy Mẹ Người,



và bên cạnh có môn đệ Người yêu, Chúa Giê-su thưa Mẹ rằng: "Thưa bà, này là con bà".



**NK:** Rồi Người bảo môn đệ rằng: "Đây là Mẹ con". Và từ lúc đó, môn đệ đưa



Mẹ Người về nhà mình. Chúa Giê-su biết từ nay mọi sự đã hoàn tất, và để trọn



lời sách Thánh Người nói rằng: "Ta khát". Ở đây có một bình đầy giấm,



người ta liền lấy miếng bọt biển thấm giấm chua, rồi buộc vào mũi đồng mà đưa lên



cho Người. Ném một chút giấm đoạn Chúa Giê-su nói rằng: "Mọi sự đã



hoàn tất". Rồi Người gục đầu xuống tắt thở.



**NK:** Là ngày áp lề và không muốn để xác trên thập giá trong ngày Sa-bát, vì là ngày đại lễ



người Do Thái xin Phi-la-tô cho đánh giập ống chân những người bị tử hình, và tháo



xác xuống. Bọn lính liền đến đánh giập ống chân người thứ nhất, rồi người thứ hai.



Cả hai cùng bị đóng đinh với Người. Đến gần Chúa Giê-su thấy Người đã



chết, chúng không đánh giập ống chân Người nữa, nhưng có một tên lính lấy ngọn



mác mà đâm vào cạnh sườn, tức thì nước và máu chảy ra. Kẻ đã xem



thấy việc này đã làm chứng, và chứng của Người thì thật, và người ấy biết rằng mình



đã nói thật để anh em cùng tin. Mọi việc đó xảy ra để trọn lời Kinh Thánh rằng:



Người ta chẳng đánh giập cái xương nào của Người, và lời này rằng: chúng nhìn



xem Người chúng đã đâm. Kế đó Giu-se A-ri-ma-thi-a, một môn đệ



của Chúa Giê-su, nhưng làm môn đệ trong bóng tối vì sợ người Do Thái, đến xin Phi-la-tô



cho tháo xác Chúa Giê-su xuống. Phi-la-tô cho phép, ông liền đến và cất xác Người.



Ni-cô-dê-mô cũng đến, ông này trước kia đã đến gặp Chúa Giê-su ban đêm. Ông mang một bình



trộn dầu và thuốc thơm độ trăm quan. Họ hạ xác Chúa Giê-su xuống, xức



thuốc thơm và liệm trong khăn theo các thức người Do Thái thường làm.



Ở chỗ Chúa Giê-su bị đóng đinh có một thửa vườn, và trong vườn ấy có một ngôi



mộ còn mới chưa chôn cất người nào. Vì là ngày định lê của người Do



Thái, và vì ngôi mộ ấy rất gần, nên họ an táng Người ở đó.